

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng
trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 16 tháng 8 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 26/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra ngành Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2106/TTr-SXD ngày 25/10/2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 01 năm 2019 và thay thế Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND ngày 30/7/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang và Quyết định số 39/2014/QĐ-UBND ngày 26/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND ngày 30/7/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VB);
- TT.TU, TT.HĐND Tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, ĐTXD(Khuong).

186

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Anh Tuấn

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

(Ban hành kèm theo Quyết định số 31 /2018/ QĐ-UBND

ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định trách nhiệm và nội dung phối hợp giữa các cơ quan nhà nước, tổ chức và cá nhân có liên quan trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

2. Đối tượng áp dụng

Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, các Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế và Hạ tầng (gọi chung là Phòng chuyên môn có chức năng quản lý lĩnh vực xây dựng cấp huyện), Thanh tra Sở Xây dựng, Thanh tra viên, cán bộ, công chức, viên chức và người được phân công thực hiện nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng; các Sở, ngành tỉnh và những tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc chung trong phối hợp, xử lý

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình phối hợp phải thực hiện đúng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

2. Quan hệ phối hợp phải đồng bộ, thống nhất, đúng quy định pháp luật, đảm bảo kịp thời trong quá trình kiểm tra, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm pháp luật về xây dựng.

3. Việc phối hợp xử lý công trình vi phạm pháp luật về xây dựng phải đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, đúng quy định pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi để mọi tổ chức, cộng đồng, cá nhân cùng tham gia giám sát.

4. Tất cả thông tin, phản ánh về công trình vi phạm pháp luật trong xây dựng đều phải được kiểm tra, xử lý theo quy định; đảm bảo bí mật thông tin cá nhân và các thông tin liên quan đến người cung cấp thông tin.

Điều 3. Mục tiêu, phạm vi phối hợp

1. Quy chế này nhằm thiết lập mối quan hệ chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân để nâng cao hiệu quả công tác quản lý trật tự xây dựng; phát huy

tinh thần trách nhiệm, hỗ trợ lẫn nhau hoàn thành nhiệm vụ chung theo quy định của pháp luật.

2. Quy chế này quy định phạm vi phối hợp giữa Sở Xây dựng, Thanh tra Sở Xây dựng với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng chuyên môn có chức năng quản lý lĩnh vực xây dựng cấp huyện, các tổ chức và cá nhân có liên quan trong việc quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Chương II

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÓ LIÊN QUAN

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các cấp hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực xây dựng theo phân cấp và phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện công tác tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng.

3. Chỉ đạo Chánh Thanh tra Sở Xây dựng quản lý, điều hành các Đội Thanh tra Xây dựng về tổ chức, chuyên môn nghiệp vụ; đôn đốc các Đội thanh tra xây dựng kiểm tra thường xuyên hoặc phối hợp xử lý kịp thời những hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng.

Điều 5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động xây dựng; tổ chức kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền; cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng, thiết kế đô thị được duyệt trên địa bàn huyện cho cán bộ, công chức, viên chức, người có trách nhiệm liên quan và Nhân dân biết để thực hiện.

2. Phối hợp Sở Xây dựng thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn.

3. Chỉ đạo Phòng chuyên môn có chức năng quản lý lĩnh vực xây dựng cấp huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện tốt công tác phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho Đội Thanh tra Xây dựng thuộc Thanh tra Sở Xây dựng hoàn thành nhiệm vụ; ban hành quyết định xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền khi Đội Thanh tra Xây dựng trình;

4. Chỉ đạo Phòng chuyên môn có chức năng quản lý lĩnh vực xây dựng cấp huyện theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các quyết định xử lý vi phạm hành chính do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành đã có hiệu lực pháp luật và tham mưu Ủy ban nhân dân cấp

huyện tổ chức cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã hết thời hiệu khiếu nại, khiếu kiện; tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất việc chấp hành nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người thuộc quyền quản lý của mình được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng.

5. Chỉ đạo Phòng chuyên môn có chức năng quản lý lĩnh vực xây dựng cấp huyện trước khi tham mưu cấp phép xây dựng các trạm thu, phát sóng thông tin di động (BTS) trên địa bàn (gọi tắt là trạm BTS), phải kiểm tra sự phù hợp so với kế hoạch phát triển trạm BTS hằng năm mà doanh nghiệp viễn thông đã đăng ký.

6. Yêu cầu Đội Thanh tra Xây dựng thực hiện các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng Thanh tra Xây dựng; Quy chế làm việc của Đội Thanh tra Xây dựng.

7. Giao Phòng chuyên môn có chức năng quản lý lĩnh vực xây dựng cấp huyện có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ, cung cấp các thông tin về quy hoạch xây dựng, chỉ giới xây dựng, cấp phép xây dựng trên địa bàn huyện khi có đề nghị của Đội Thanh tra Xây dựng.

8. Giải quyết tranh chấp, khiếu nại và tố cáo liên quan đến công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn huyện. Trường hợp việc xử lý có liên quan đến nhiều ngành thì báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành phối hợp, hỗ trợ xử lý.

9. Chỉ đạo Phòng, ban chức năng trực thuộc huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức quản lý tốt cọc giải phóng mặt bằng, mốc lộ giới trên hệ thống đường tỉnh, đường huyện thuộc địa bàn quản lý; tăng cường kiểm tra nhằm ngăn chặn, buộc tháo dỡ công trình xây dựng trái phép và xử lý vi phạm đối với các tổ chức, cá nhân xây dựng, lấn chiếm phạm vi đất dành cho đường bộ.

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tuyên truyền phổ biến sâu rộng trong nhân dân các quy định của pháp luật về xây dựng, cấp phép xây dựng để người dân biết và ý thức chấp hành.

2. Phối hợp với các đơn vị chức năng của tỉnh, của huyện trong việc kiểm tra lập lại trật tự xây dựng trên địa bàn thuộc quyền quản lý của xã, phân công lực lượng phối hợp trong công tác điều tra, kê khai và thu thập các thông tin, tài liệu, các chứng cứ liên quan đến thời điểm xây dựng công trình, chủ đầu tư xây dựng, quy hoạch xây dựng trong quá trình xử lý vi phạm hành chính.

3. Kịp thời ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả theo thẩm quyền quy định tại Khoản 1 Điều 38 của Luật Xử lý vi phạm hành chính khi có yêu cầu của Đội Thanh tra Xây dựng hoặc khi phát hiện vi phạm; theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành, tổ chức cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã ban hành khi hết thời hiệu khiếu nại, khiếu kiện.

4. Niêm yết công khai quy hoạch xây dựng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất việc chấp hành nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng cấp xã và tình hình trật tự xây dựng trên địa bàn mình quản lý.

Điều 7. Trách nhiệm của Ban quản lý các Khu công nghiệp

1. Quản lý xây dựng công trình trong các khu công nghiệp theo quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt và giấy phép xây dựng.

2. Có trách nhiệm tổ chức kiểm tra hoặc phối hợp với các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra thường xuyên công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng, điều kiện khởi công, việc thực hiện xây dựng theo nội dung giấy phép xây dựng được cấp. Khi phát hiện hành vi vi phạm các quy định của pháp luật về xây dựng thuộc địa bàn được giao nhiệm vụ quản lý phải thông báo bằng văn bản cho Thanh tra Sở Xây dựng hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã để kịp thời xử lý vi phạm theo quy định. Đồng thời cử công chức, viên chức phối hợp tốt trong kiểm tra, xử lý trật tự xây dựng theo quy định.

3. Cung cấp đầy đủ các quy hoạch xây dựng Khu công nghiệp được duyệt trên địa bàn cho cơ quan chức năng khi được yêu cầu.

4. Tổ chức tiếp nhận và cập nhật thông tin các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm từ các cơ quan có thẩm quyền để xử lý công việc theo thẩm quyền.

Điều 8. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định của pháp luật, phối hợp chặt chẽ với Sở Xây dựng trong công tác phòng ngừa, phát hiện, làm rõ, xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động xây dựng trên địa bàn.

2. Phối hợp, giải quyết những kiến nghị do Thanh tra Sở Xây dựng chuyển đến và trả lời bằng văn bản về việc xử lý kiến nghị theo quy định; phối hợp với Thanh tra Sở Xây dựng, lực lượng quản lý trật tự xây dựng thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

3. Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát nhân dân bảo đảm trật tự, an toàn trong quá trình thi hành quyết định cưỡng chế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp hoặc quyết định cưỡng chế của Thanh tra Sở Xây dựng đối với các quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

1. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức cắm mốc lộ giới hoặc bảng thông tin tuyên truyền về phạm vi lộ giới đối với hệ thống đường bộ thuộc phạm vi quản lý và bàn giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý, bảo vệ theo quy định.

2. Chỉ đạo Thanh tra Sở Giao thông vận tải tăng cường tuần tra phát hiện vi phạm phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền trên địa bàn tỉnh; thanh tra, kiểm tra, xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời các trường hợp xây dựng, lấn chiếm, tái lấn chiếm sử dụng trái phép trong phạm vi đất dành cho đường bộ, đường thủy.

3. Tổ chức tiếp nhận và cập nhật thông tin các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm thuộc phạm vi quản lý từ các cơ quan có thẩm quyền để xử lý công việc theo quy định.

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Phối hợp với các Sở, ban ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện cập nhật thông tin xác định ranh giới tại thực địa và trên bản đồ để làm cơ sở phục vụ công tác quy hoạch sử dụng đất, quản lý, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ liên quan đến phạm vi đất nằm trong hành lang an toàn đường bộ; cung cấp thông tin về thửa đất nơi công trình vi phạm được xây dựng.

2. Chỉ đạo Thanh tra Sở kiểm tra, xử lý hoặc hướng dẫn, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp huyện xử lý các trường hợp xây dựng lấn chiếm đất đai, sử dụng đất không đúng mục đích theo quy định tại Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn liên quan.

3. Xem xét tạm dừng việc giao đất, cho thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo đề nghị bằng văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Chánh Thanh tra Sở Xây dựng tại các địa điểm có công trình xây dựng vi phạm cho các cá nhân, tổ chức trong các trường hợp chưa chấm dứt hành vi vi phạm, chưa chấp hành các quyết định xử lý vi phạm hành chính và chưa thực hiện xong các biện pháp khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm trật tự xây dựng gây ra.

4. Tổ chức tiếp nhận và cập nhật thông tin các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm từ các cơ quan có thẩm quyền để xử lý công việc theo thẩm quyền.

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Có trách nhiệm cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan về xây dựng các trạm BTS đúng theo Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Tiền Giang đến năm 2020 và định hướng đến 2030.

2. Kiểm tra việc thực hiện theo kế hoạch phát triển trạm BTS hằng năm của doanh nghiệp viễn thông đã đăng ký.

3. Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ấp Bắc, các trang thông tin điện tử chuyên ngành cấp tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân trong việc thực hiện pháp luật về xây dựng; giám sát, phát hiện, đưa tin, kiến nghị xử lý kịp thời các vi phạm góp phần thực hiện nghiêm kỹ cương pháp luật về xây dựng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 12. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức khác có liên quan

1. Các tổ chức tín dụng có trách nhiệm cung cấp thông tin liên quan về tiền gửi, tài sản gửi của khách hàng theo quy định của pháp luật, thực hiện phong tỏa tài khoản khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong xử lý vi phạm hành chính.

2. Các sở, ban, ngành, tổ chức khác liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc xử lý kịp thời hoặc phối hợp xử lý các vi phạm trong lĩnh vực do mình phụ trách quản lý, xử lý nghiêm hành vi vi phạm hành lang an toàn lưới điện, sông, kênh, rạch. Phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn.

Chương III

TIẾP NHẬN, XỬ LÝ THÔNG TIN PHẢN ÁNH CÁC HÀNH VI VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ TRẬT TỰ XÂY DỰNG

Điều 13. Phản ánh thông tin

Tất cả cơ quan, tổ chức, cá nhân khi phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự xây dựng đều có quyền phản ánh thông tin đến các cơ quan nhà nước và những người có thẩm quyền quy định tại Điều 14 của Quy chế này để được xác minh, xử lý theo quy định.

Điều 14. Trách nhiệm tiếp nhận thông tin phản ánh

1. Các cơ quan có trách nhiệm tiếp nhận thông tin:

- a) Ủy ban nhân dân cấp xã;
- b) Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- c) Đội Thanh tra Xây dựng;
- d) Thanh tra Sở Xây dựng.

2. Các cá nhân có trách nhiệm tiếp nhận thông tin:

- a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;
- b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- c) Đội trưởng Đội Thanh tra Xây dựng;
- d) Chánh Thanh tra Sở Xây dựng.

Điều 15. Trách nhiệm xử lý thông tin phản ánh

1. Ngay sau khi tiếp nhận thông tin, những cơ quan và cá nhân có trách nhiệm quy định tại Điều 14 của Quy chế này phải kịp thời phân công Thanh tra viên, cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng kịp thời kiểm tra, xác minh, xử lý hoặc tham mưu xử lý theo quy định pháp luật.

2. Trong trường hợp thông tin về một công trình vi phạm được phản ánh đến nhiều cơ quan, cá nhân có trách nhiệm tiếp nhận thông tin thì thông tin phản

ánh đó phải được chuyển tiếp đến người thụ lý đầu tiên để thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 16. Chế độ giao ban, báo cáo

1. Định kỳ hàng tháng, Chánh Thanh tra Sở Xây dựng tổ chức họp giao ban với các Đội Thanh tra Xây dựng về công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh, để kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn xử lý, không để phát sinh phức tạp tình hình vi phạm trật tự xây dựng hoặc kịp thời báo cáo Giám đốc Sở Xây dựng để báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện.

2. Định kỳ 6 tháng, hàng năm, Sở Xây dựng chủ trì tổ chức giao ban công tác quản lý trật tự xây dựng với Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan có liên quan để đánh giá tình hình và đề ra biện pháp giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý.

3. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm, Sở Xây dựng chủ trì, tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo thời gian quy định tại Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 45/2016/QĐ-UBND ngày 01/9/2016.

Điều 17. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo phát sinh trong quá trình xử lý công trình vi phạm trật tự xây dựng được thực hiện theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 18. Trách nhiệm thực hiện Quy chế

Sở Xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm phổ biến, tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này đến tất cả Thanh tra viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong phạm vi quản lý của mình.

Điều 19. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. *lt*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

